

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BẾN LÚC
TỈNH LONG AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 04/2023/LĐ-ST
Ngày: 14-9-2023
V/v tranh chấp yêu cầu tuyên bố
hợp đồng lao động vô hiệu

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẾN LÚC - TỈNH LONG AN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đoàn Thanh Lâm

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Hoàng Nam – Phó Trưởng phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện Bến Lức;

2. Ông Nguyễn Văn Luân – Phó Hiệu trưởng Trường Trung học Phổ thông Nguyễn Hữu Thọ, huyện Bến Lức.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Thu Nga - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bến Lức, tỉnh Long An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bến Lức tham gia phiên tòa: Bà Lê Hà Thảo Quyên - Kiểm sát viên.

Trong ngày 14 tháng 9 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bến Lức, tỉnh Long An mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án lao động thụ lý số: 19/2023/TLST-LĐ ngày 30/5/2023 về việc “Tranh chấp yêu cầu tuyên bố hợp đồng lao động vô hiệu”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 20/2023/QĐXXST-LĐ ngày 25 tháng 8 năm 2023, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Đinh Thị Hồng Ni, sinh năm 1991.

Địa chỉ: Ấp 5, xã Mỹ Thạnh, huyện Thủ Thừa, tỉnh Long An.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Võ Hoài Phong, sinh năm 1988.

Địa chỉ: Ấp Bàu Trai Thượng, xã Tân Phú, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An.

(Theo văn bản ủy quyền ngày 11/5/2023)

- Bị đơn: Công ty Trách nhiệm Hữu hạn Giầy Ching Luh Việt Nam.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Umemura, Kenji – Chức vụ: Tổng Giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền:

1. Bà Lưu Thị Thanh Thúy, sinh năm 1985.

2. Bà Nguyễn Thị Ngọc Yến, sinh năm 1986.

3. Bà Lê Thị Thơm, sinh năm 1991.

(Theo văn bản ủy quyền ngày 18/7/2023).

Địa chỉ: Khu Công nghiệp Thuận Đạo, thị trấn Bến Lức, huyện Bến Lức, tỉnh Long An.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Bà Đinh Thị Hồng Nhan, sinh năm 1994.

Địa chỉ: Ấp Cây Sao, xã Tân Lập, huyện Tân Thạnh, tỉnh Long An.

2. Bảo hiểm Xã hội tỉnh Long An.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Trần Sơn – Giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Lê Thành Liếp – Phó Giám đốc.

Địa chỉ: Số 8, tuyến tránh Quốc Lộ 1A, Phường 4, thành phố Tân An, tỉnh Long An.

(Theo Văn bản ủy quyền số 1784/UQ-BHXX ngày 02/8/2023)

(bà Ni, ông Phong, bà Yến, bà Thơm, bà Thúy có mặt; các đương sự còn lại yêu cầu giải quyết vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Nguyên đơn bà Đinh Thị Hồng Ni do ông Võ Hoài Phong là người đại diện theo ủy quyền trình bày:

Công ty Trách nhiệm Hữu hạn Giầy Ching Luh Việt Nam (sau đây viết tắt Công ty Ching Luh Việt Nam) có ký hợp đồng lao động với người lao động là bà Đinh Thị Hồng Ni theo các hợp đồng lao động sau: Ngày 04/10/2010, Công ty Ching Luh Việt Nam và bà Đinh Thị Hồng Ni ký Hợp đồng thử việc từ ngày 04/10/2010 đến ngày 03/11/2010; Ngày 04/11/2010, Công ty Ching Luh Việt Nam và bà Đinh Thị Hồng Ni ký Hợp đồng lao động số 107654/2010 có xác định thời hạn từ ngày 04/11/2010 đến ngày 03/11/2011; Ngày 04/11/2011, Công ty Ching Luh Việt Nam và bà Đinh Thị Hồng Ni ký Hợp đồng lao động số 107654/2011 có xác định thời hạn từ ngày 04/11/2011 đến ngày 03/11/2012; Ngày 04/11/2012, Công ty Ching Luh Việt Nam và bà Đinh Thị Hồng Ni ký Hợp đồng lao động số 107654/2012 không xác định thời hạn. Theo các hợp đồng lao động này, bà Ni làm công nhân may tại Công ty Ching Luh Việt Nam từ tháng 11/2010 đến tháng 02/2022 và tham gia Bảo hiểm xã hội theo Sổ số 8010043505.

Ngày 07/3/2022, bà Ni xin nghỉ việc tại công ty và được công ty chấp nhận theo Quyết định số 107654/QDTV202203. Sau đó, bà Ni có đăng ký hưởng Bảo hiểm thất nghiệp tại Trung tâm giới thiệu việc làm Long An và được duyệt hưởng bảo hiểm thất nghiệp từ ngày 21/4/2022 đến ngày 20/02/2023 theo Quyết định số 10724/QĐ-SLĐTBXH-BHTN ngày 21/4/2022. Tháng

4/2023, bà Ni đi làm hồ sơ hưởng bảo hiểm xã hội một lần tại cơ quan Bảo hiểm xã hội tỉnh Long An thì phát hiện bị trùng quá trình tham gia bảo hiểm từ tháng 3/2011 đến tháng 02/2012. Nguyên nhân trong thời gian từ tháng 3/2011 đến tháng 02/2012, do không hiểu biết về pháp luật và hoàn cảnh khó khăn nên bà Ni có cho em gái là Đinh Thị Hồng Nhan sinh ngày 03/9/1994 mượn giấy tờ cá nhân để vào Công ty Ching Luh Việt Nam làm việc (lý do khi đó bà Nhan chưa đủ 18 tuổi). Giữa bà Nhan và Công ty Ching Luh Việt Nam có ký hợp đồng lao động và tham gia bảo hiểm xã hội trên Sổ số 8011007732 đến hết tháng 02/2012 bà Nhan nghỉ việc (sổ này đã được giải quyết chế độ một lần). Tuy nhiên, trong toàn bộ hợp đồng lao động và sổ bảo hiểm này đều đứng tên bà Ni chứ không phải tên bà Nhan.

Thực hiện theo Công văn 1767/LĐTBXH-BHXXH ngày 31/05/2022 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội thì trường hợp người lao động mượn hồ sơ của người khác để giao kết hợp đồng lao động là hành vi vi phạm nguyên tắc trung thực và đây là trường hợp hợp đồng lao động vô hiệu. Thẩm quyền tuyên bố hợp đồng vô hiệu và xử lý hợp đồng vô hiệu thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân. Bà Ni biết là cho người khác mượn hồ sơ của mình để đi làm và ký hợp đồng lao động là không trung thực và hiện tại gây ảnh hưởng đến quyền lợi của bà Ni là không hưởng được các chế độ của bảo hiểm xã hội.

Để có đủ hồ sơ tách quá trình tham gia bảo hiểm xã hội bị trùng của bà Ni tại Công ty Ching Luh Việt Nam và để bà Ni đủ điều kiện hưởng chế độ bảo hiểm xã hội theo qui định, bà Ni khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết: tuyên bố hợp đồng lao động giữa bà Đinh Thị Hồng Ni (nhưng người tham gia lao động thực tế là Đinh Thị Hồng Nhan) với Công ty Ching Luh Việt Nam từ tháng 03/2011 đến tháng 02/2012 vô hiệu. Tại phiên tòa, bà Ni rút yêu cầu giải quyết hậu quả của hợp đồng lao động nêu trên vô hiệu, nếu có tranh chấp thì sẽ khởi kiện bằng một vụ án khác.

Bị đơn Công ty Ching Luh Việt Nam do bà Lê Thị Thom, bà Lưu Thị Thanh Thúy, bà Nguyễn Thị Ngọc Yến là người đại diện theo ủy quyền cùng trình bày:

Công ty Ching Luh Việt Nam có ký hợp đồng lao động với người lao động là bà Đinh Thị Hồng Ni theo các hợp đồng lao động sau: Ngày 04/10/2010, Công ty Ching Luh Việt Nam và bà Đinh Thị Hồng Ni ký Hợp đồng thử việc từ ngày 04/10/2010 đến ngày 03/11/2010; Ngày 04/11/2010, Công ty Ching Luh Việt Nam và bà Đinh Thị Hồng Ni ký Hợp đồng lao động số 107654/2010 có xác định thời hạn từ ngày 04/11/2010 đến ngày 03/11/2011; Ngày 04/11/2011, Công ty Ching Luh Việt Nam và bà Đinh Thị Hồng Ni ký Hợp đồng lao động số 107654/2011 có xác định thời hạn từ ngày 04/11/2011 đến ngày 03/11/2012; Ngày 04/11/2012, Công ty Ching Luh Việt Nam và bà Đinh Thị Hồng Ni ký Hợp đồng lao động số 107654/2012 không xác định thời hạn.

Trong quá trình làm việc, công ty có tham gia bảo hiểm đầy đủ cho bà Ni theo Sổ số 8010043505. Sau đó, đến ngày 07/3/2022 thì bà Ni nghỉ việc. Công ty Ching Luh Việt Nam đã ban hành quyết định chấm dứt Hợp đồng lao động số 107654/QDTV202203 ngày 07/3/2022 đối với bà Ni.

Tại phiên tòa, người đại diện theo ủy quyền Công ty Ching Luh Việt Nam xác định Công ty Ching Luh Việt Nam có ký hợp đồng lao động với bà Đinh Thị Hồng Ni (nhưng người tham gia lao động thực tế là Đinh Thị Hồng Nhan) từ tháng 03/2011 đến tháng 02/2012. Hợp đồng này chấm dứt đã lâu, nên theo quy định của công ty thì sau 05 năm thì hợp đồng này không còn lưu giữ.

Đối với yêu cầu khởi kiện của bà Ni thì công ty cũng đồng ý, để tạo điều kiện cho bà Ni nhận các chế độ của bảo hiểm xã hội. Tuy nhiên, trong trường hợp này theo Bộ luật lao động thì quyền yêu cầu tuyên bố hợp đồng vô hiệu là của người sử dụng lao động chứ người lao động không có quyền yêu cầu tuyên bố hợp đồng vô hiệu.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là bà Đinh Thị Hồng Nhan có ý kiến trình bày trong hồ sơ như sau: Bà Đinh Thị Hồng Nhan thống nhất với lời trình bày của bà Ni, không bổ sung ý kiến gì thêm. Do bận công việc nên bà Ni xin vắng mặt trong suốt quá trình Tòa án giải quyết vụ án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là Bảo hiểm Xã hội tỉnh Long An có ý kiến trình bày:

Căn cứ hồ sơ, dữ liệu quản lý thu, sổ, thẻ và chính sách bảo hiểm thì tháng 3/2011, Công ty Ching Luh Việt Nam đăng ký đóng bảo hiểm đối với người lao động có sổ hồ sơ cá nhân tên Đinh Thị Hồng Ni, sinh ngày 18/12/1991, cấp Sổ bảo hiểm xã hội số 8011007732. Đến tháng 3/2012, đơn vị ngưng đóng bảo hiểm đối với người lao động này do thôi việc. Quá trình đóng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp từ tháng 3/2011 đến tháng 3/2012 (12 tháng) đã được chi trả trợ cấp thất nghiệp theo Quyết định 2236/QĐ-SLĐTBXH-BHTN ngày 29/3/2012 của Sở Lao động – Thương binh và Xã hội tỉnh Long An và trợ cấp bảo hiểm xã hội một lần theo Quyết định số 09218/QĐ-BHXH ngày 07/3/2013 của Bảo hiểm xã hội tỉnh Long An.

Căn cứ điểm a, b, khoản 1 Điều 2 Luật Bảo hiểm xã hội năm 2014, hợp đồng lao động là cơ sở để người lao động tham gia bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp. Vì vậy, Bảo hiểm xã hội tỉnh Long An vẫn bảo lưu nhân thân trên Sổ bảo hiểm xã hội số 8011007732 là của bà Đinh Thị Hồng Ni đến khi có bản án có hiệu lực thi hành và hợp đồng lao động được ký kết lại giữa Công ty Ching Luh Việt Nam với bà Đinh Thị Hồng Nhan (người thực tế tham gia lao động tại công ty từ tháng 3/2011 đến tháng 02/2012) thay cho hợp đồng lao động giữa Công ty Ching Luh với bà Đinh Thị Hồng Ni được Tòa án tuyên vô hiệu. Bảo hiểm xã hội tỉnh Long An đề nghị được vắng mặt trong suốt quá trình Tòa án giải quyết vụ án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bến Lức, tỉnh Long An phát biểu ý kiến:

1. Về tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký Tòa án đã tuân theo đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự về việc xét xử sơ thẩm vụ án; việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng là đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

2. Về nội dung vụ án:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và ý kiến trình bày của đương sự thấy rằng:

Công ty Ching Luh Việt Nam có ký hợp đồng lao động với bà Đinh Thị Hồng Ni, công ty đóng bảo hiểm xã hội cho bà Ni theo Sổ bảo hiểm xã hội số 8010043505 thời gian từ tháng 11/2010 đến tháng 02/2022. Tháng 4/2023, bà Ni làm hồ sơ hưởng bảo hiểm xã hội một lần tại Bảo hiểm xã hội tỉnh Long An thì phát hiện bị trùng quá trình tham gia bảo hiểm từ tháng 3/2011 đến tháng 02/2012, nguyên nhân do bà Ni có cho em gái là Đinh Thị Hồng Nhan mượn giấy tờ cá nhân để vào Công ty Ching Luh Việt Nam làm việc, do lúc này bà Nhan chưa đủ tuổi.

Mặc dù, bà Ni không cung cấp được hợp đồng lao động đã ký kết giữa Công ty Ching Luh Việt Nam với bà Ni (người lao động thực tế là Đinh Thị Hồng Nhan) nhưng tại phiên tòa đại diện Công ty Ching Luh Việt Nam đã thừa nhận công ty có ký hợp đồng lao động với bà Nhan dưới tên bà Đinh Thị Hồng Ni. Tuy nhiên, hiện tại công ty không còn lưu giữ hợp đồng lao động, nên không thể cung cấp cho Tòa án.

Xem xét Công văn số 1924/BHXXH-PQLT-ST ngày 16/8/2023 của Bảo hiểm xã hội tỉnh Long An thì Công ty Ching Luh Việt Nam (xưởng lo go) đăng ký đóng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp đối với người lao động có hồ sơ cá nhân tên Đinh Thị Hồng Ni từ tháng 3/2011, Bảo hiểm xã hội tỉnh Long An cấp Sổ bảo hiểm xã hội số 8011007732. Đến tháng 3/2012, đơn vị báo ngừng đóng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp đối với người lao động này từ tháng 3/2012 do thôi việc. Sổ bảo hiểm xã hội số 8011007732 đã được chi trả trợ cấp bảo hiểm thất nghiệp theo Quyết định số 2236/QĐ-SLĐTBXH-BHTN ngày 29/3/2012 của Sở Lao động - Thương binh và xã hội tỉnh Long An và trợ cấp bảo hiểm xã hội một lần theo Quyết định số 09218/QĐ-BHXXH ngày 07/3/2013 của Bảo hiểm xã hội tỉnh Long An. Như vậy, có 02 sổ bảo hiểm xã hội mang thông tin của bà Đinh Thị Hồng Ni, trong đó Sổ bảo hiểm xã hội số 8010043505 thời gian tham gia bảo hiểm xã hội liên tục từ tháng 11/2010 đến tháng 02/2022 và Sổ bảo hiểm xã hội số 8011007732 thời gian tham gia từ tháng 3/2011 đến tháng 02/2012, nhận thấy khoảng thời gian từ tháng 3/2011 đến tháng 02/2012 bị trùng nhau. Do đó, có cơ sở xác định Công ty Ching Luh Việt Nam có ký kết hợp đồng lao động với bà Đinh Thị Hồng Ni nhưng người lao động làm việc thực tế là bà Đinh Thị Hồng Nhan.

Xét thấy, việc bà Đinh Thị Hồng Nhan lấy thông tin cá nhân của bà Đinh Thị Hồng Ni để ký kết hợp đồng lao động với Công ty Ching Luh Việt Nam là vi phạm nguyên tắc trung thực theo quy định tại Điều 9 Bộ luật lao động năm 1994, khoản 1 Điều 17 Bộ luật Lao động năm 2012, khoản 1 Điều 15 Bộ luật Lao động năm 2019 và vi phạm nghĩa vụ cung cấp thông tin khi giao kết hợp đồng lao động theo quy định tại khoản 2 Điều 19 Bộ luật Lao động năm 2012, khoản 2 Điều 16 Bộ luật Lao động năm 2019. Căn cứ theo quy định tại điểm b

khoản 1 Điều 49 của Bộ luật Lao động thì đây là trường hợp hợp đồng lao động vô hiệu toàn bộ, do đó yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có cơ sở chấp nhận.

Theo đơn khởi kiện, nguyên đơn yêu cầu giải quyết hậu quả của hợp đồng lao động vô hiệu. Tuy nhiên, tại phiên tòa nguyên đơn rút lại yêu cầu khởi kiện trên và không yêu cầu Tòa án giải quyết hậu quả hợp đồng vô hiệu. Xét thấy, việc rút một phần yêu cầu khởi kiện là tự nguyện nên đề nghị Hội đồng xét xử đình chỉ yêu cầu khởi kiện về yêu cầu giải quyết hậu quả hợp đồng vô hiệu.

Từ những phân tích trên, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét: Căn cứ các Điều 6, 7, 9, 26 Bộ luật Lao động năm 1994; Điều 17, Điều 19, Điều 50 Bộ luật Lao động năm 2012; Điều 15, Điều 16, Điều 49, Điều 220 Bộ luật Lao động năm 2019; khoản 2 Điều 71, Điều 217, Điều 244 Bộ luật Tố tụng dân sự, chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn về việc yêu cầu vô hiệu hợp đồng lao động giữa Công ty Ching Luh Việt Nam và bà Đinh Thị Hồng Ni nhưng người lao động thực tế là Đinh Thị Hồng Nhan, đình chỉ yêu cầu khởi kiện của bà Đinh Thị Hồng Ni về yêu cầu giải quyết hậu quả hợp đồng vô hiệu.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền: Nguyên đơn yêu cầu tuyên bố hợp đồng lao động vô hiệu, bị đơn có trụ sở chính tại thị trấn Bến Lức, huyện Bến Lức, tỉnh Long An. Căn cứ khoản 5 Điều 32, điểm c khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự, quan hệ pháp luật tranh chấp là “tranh chấp yêu cầu tuyên bố hợp đồng lao động vô hiệu”. Tòa án nhân dân huyện Bến Lức, tỉnh Long An có thẩm quyền giải quyết vụ án theo thủ tục sơ thẩm.

[2] Về xác định tư cách đương sự: Theo đơn khởi kiện, nguyên đơn bà Đinh Thị Hồng Ni khởi kiện yêu cầu vô hiệu hợp đồng lao động giữa bà Đinh Thị Hồng Ni (nhưng người tham gia lao động thực tế là bà Đinh Thị Hồng Nhan) với Công ty Ching Luh Việt Nam từ tháng 03/2011 đến tháng 02/2012. Căn cứ khoản 3 Điều 68 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án xác định Công ty Ching Luh Việt Nam là bị đơn, Bảo hiểm xã hội tỉnh Long An và bà Đinh Thị Hồng Nhan là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.

[3] Về việc vắng mặt đương sự: Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Bảo hiểm xã hội tỉnh Long An, bà Đinh Thị Hồng Nhan vắng mặt tại phiên tòa nhưng có yêu cầu giải quyết vụ án vắng mặt. Căn cứ Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành giải quyết vụ án vắng mặt các đương sự.

[4] Về pháp luật áp dụng: Hợp đồng lao động được xác lập từ tháng 03/2011 đến tháng 02/2012 là trong giai đoạn Bộ luật Lao động năm 1994, sửa đổi, bổ sung năm 2002 và năm 2006 có hiệu lực thi hành. Do đó, pháp luật lao động được áp dụng giải quyết là Bộ luật Lao động năm 1994 và các văn bản pháp luật có liên quan gồm Bộ luật Lao động năm 2012 và Bộ luật Lao động năm 2019.

[5] Tại phiên tòa, bà Ni rút yêu cầu giải quyết hậu quả của Hợp đồng lao động vô hiệu được xác lập từ tháng 03/2011 đến tháng 02/2012 giữa bà Đinh Thị Hồng Ni (nhưng người tham gia lao động thực tế là Đinh Thị Hồng Nhan) với Công ty Ching Luh Việt Nam. Hội đồng xét xử xét thấy bà Ni rút yêu cầu khởi kiện này là tự nguyện. Căn cứ vào khoản 2 Điều 244 Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử đình chỉ phần yêu cầu khởi kiện mà bà Ni đã rút.

[6] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là bà Đinh Thị Hồng Ni yêu cầu vô hiệu hợp đồng lao động giữa bà Đinh Thị Hồng Ni (nhưng người tham gia lao động thực tế là Đinh Thị Hồng Nhan) với Công ty Ching Luh Việt Nam từ tháng 03/2011 đến tháng 02/2012, thấy rằng:

[7] Người đại diện theo ủy quyền của bà Ni là ông Võ Hoài Phong xác định trong thời gian từ tháng 3/2011 đến tháng 02/2012, do không hiểu biết về kiến thức pháp luật và hoàn cảnh khó khăn, nên bà Ni có cho em gái là Đinh Thị Hồng Nhan sinh ngày 03/9/1994 mượn giấy tờ cá nhân để vào Công ty Ching Luh Việt Nam làm việc (lý do khi đó bà Nhan chưa đủ 18 tuổi). Giữa bà Nhan và Công ty Ching Luh Việt Nam có ký hợp đồng lao động và tham gia Bảo hiểm xã hội trên sổ số 8011007732, đến hết tháng 02/2012 bà Nhan nghỉ việc (sổ này đã được giải quyết chế độ bảo hiểm một lần). Tuy nhiên, trong toàn bộ hợp đồng lao động và sổ bảo hiểm này đều đứng tên bà Ni chứ không phải tên bà Nhan. Trong khoảng thời gian này, bà Ni cũng có làm công nhân may tại Công ty Ching Luh Việt Nam từ tháng 11/2010 đến tháng 02/2022 và tham gia Bảo hiểm xã hội theo số 8010043505. Ngày 07/3/2022, bà Ni xin nghỉ việc tại công ty và được công ty chấp nhận theo Quyết định số 107654/QĐTV202203. Sau đó, bà Ni có đăng ký hưởng Bảo hiểm thất nghiệp tại Trung tâm giới thiệu việc làm Long An và được hưởng thất nghiệp từ ngày 21/4/2022 đến ngày 20/02/2023 theo Quyết định số 10724/QĐ-SLĐTBXH-BHTN ngày 21/4/2022. Tháng 4/2023, bà Ni đi làm hồ sơ hưởng bảo hiểm xã hội một lần tại Bảo hiểm Xã hội tỉnh Long An thì phát hiện bị trùng quá trình tham gia bảo hiểm từ tháng 3/2011 đến tháng 02/2012. Do đó, bà Ni đề nghị chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Ni để bà Ni được hưởng bảo hiểm xã hội theo quy định pháp luật.

[8] Các đương sự đều không xuất trình được hợp đồng lao động giữa bà Đinh Thị Hồng Ni (người làm việc thực tế là bà Đinh Thị Hồng Nhan) và Công ty Ching Luh Việt Nam. Tuy nhiên, tại phiên tòa Công ty Ching Luh Việt Nam xác định Công ty Ching Luh Việt Nam có ký hợp đồng lao động với bà Đinh Thị Hồng Ni (nhưng người tham gia lao động thực tế là bà Đinh Thị Hồng Nhan) từ tháng 03/2011 đến tháng 02/2012. Bà Đinh Thị Hồng Nhan cũng thừa nhận có giấy tờ cá nhân của bà Ni để vào làm việc tại Công ty Ching Luh Việt Nam. Căn cứ Điều 92 Bộ luật Tố tụng dân sự, đây là các tình tiết không phải chứng minh. Ngoài ra, theo Công văn số 1924/BHXH-PQLT-ST ngày 16/8/2023 của Bảo hiểm xã hội tỉnh Long An thì căn cứ hồ sơ, dữ liệu quản lý thu, sổ, thẻ và chính sách bảo hiểm thì tháng 3/2011, Công ty Ching Luh Việt Nam đăng ký đóng bảo hiểm đối với người lao động có sổ hồ sơ cá nhân tên Đinh Thị Hồng Ni, sinh ngày 18/12/1991, cấp Sổ bảo hiểm xã hội số 8011007732. Sổ bảo

hiểm này là hoàn toàn khác với sổ bảo hiểm mà bà Đinh Thị Hồng Ni (chị bà Đinh Thị Hồng Nhan) được Công ty Ching Luh Việt Nam đăng ký tham gia bảo hiểm tại Bảo hiểm xã hội tỉnh Long An trong giai đoạn từ tháng 11/2010 đến tháng 02/2022. Căn cứ điểm a, b, khoản 1 Điều 2 Luật Bảo hiểm xã hội năm 2014, hợp đồng lao động là cơ sở để người lao động tham gia bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp. Vì vậy, Bảo hiểm xã hội tỉnh Long An vẫn bảo lưu nhân thân trên Sổ bảo hiểm xã hội số 8011007732 là của bà Đinh Thị Hồng Ni. Như vậy, theo công văn này thì thực tế trong giai đoạn từ tháng 3/2011 đến tháng 02/2012 thì bà Đinh Thị Hồng Ni (người lao động thực tế là bà Đinh Thị Hồng Nhan) có làm việc tại Công ty Ching Luh Việt Nam và được Công ty đăng ký đóng bảo hiểm đối với người lao động có sổ hồ sơ cá nhân tên Đinh Thị Hồng Ni, sinh ngày 18/12/1991, cấp Sổ bảo hiểm xã hội số 8011007732.

[9] Từ những căn cứ trên, Hội đồng xét xử có căn cứ xác định giữa bà Đinh Thị Hồng Ni (người lao động thực tế là bà Đinh Thị Hồng Nhan) và Công ty Ching Luh Việt Nam có ký hợp đồng lao động theo Sổ bảo hiểm xã hội số 8011007732. Bà Đinh Thị Hồng Nhan sử dụng giấy tờ cá nhân của bà Đinh Thị Hồng Ni để làm việc tại Công ty Ching Luh Việt Nam nên người đứng tên trong hợp đồng lao động là bà Ni và người thực tế làm việc tại Công ty Ching Luh Việt Nam là bà Nhan. Việc bà Nhan mượn giấy tờ cá nhân của bà Ni để giao kết hợp đồng lao động là vi phạm về chủ thể tham gia giao kết hợp đồng lao động theo quy định tại Điều 6, 9 Bộ luật Lao động năm 1994; vi phạm nguyên tắc trung thực theo quy định tại khoản 1 Điều 17 Bộ luật Lao động 2012, khoản 1 Điều 15 Bộ luật Lao động 2019 và vi phạm nghĩa vụ cung cấp thông tin khi giao kết hợp đồng lao động theo quy định tại khoản 2 Điều 19 Bộ luật Lao động 2012, khoản 2 Điều 16 Bộ luật Lao động 2019. Căn cứ theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 49 của Bộ luật Lao động 2019 thì đây là trường hợp hợp đồng lao động vô hiệu toàn bộ.

[10] Về giải quyết hậu quả hợp đồng lao động vô hiệu: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

[11] Về sổ bảo hiểm mang tên Đinh Thị Hồng Ni tại Bảo hiểm xã hội tỉnh Long An: Theo xác nhận của Bảo hiểm xã hội tỉnh Long An thì Công ty Ching Luh Việt Nam đóng bảo hiểm xã hội trong thời gian từ tháng 3/2011 đến tháng 02/2012 mang tên bà Đinh Thị Hồng Ni (người làm việc thực tế là bà Đinh Thị Hồng Nhan). Tuy nhiên, quan hệ lao động này đã bị vô hiệu theo nhận định. Do đó, để đảm bảo quyền lợi của người lao động là bà Đinh Thị Hồng Ni, Tòa án nhân dân huyện Bến Lức kiến nghị Bảo hiểm xã hội tỉnh Long An căn cứ kết quả giải quyết của Tòa án để xử lý về số tiền đóng Bảo hiểm xã hội của bà Đinh Thị Hồng Ni theo sổ Sổ bảo hiểm là 8010043505 theo quy định pháp luật.

[12] Phát biểu của kiểm sát viên tham gia phiên tòa là có căn cứ.

[13] Về án phí: Bà Ni tự nguyện chịu thay án phí cho Công ty Ching Luh Việt Nam. Do đó, buộc bà Ni phải chịu 300.000 đồng án phí lao động sơ thẩm theo quy định tại Điều 26 của Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày

30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn khoản 5 Điều 32, điểm c khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, các Điều 227, 244, 271, 273 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 6, 7, 26, 28 Bộ luật Lao động năm 1994; Điều 17, Điều 19 và Điều 50, 51 Bộ luật Lao động 2012; Điều 15, Điều 16 và Điều 49, Điều 50, Điều 220 Bộ luật Lao động 2019;

Căn cứ Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1. Đình chỉ yêu cầu khởi kiện của bà Đinh Thị Hồng Ni yêu cầu Tòa án giải quyết hậu quả của Hợp đồng lao động vô hiệu được xác lập từ tháng 03/2011 đến tháng 02/2012 giữa bà Đinh Thị Hồng Ni (nhưng người tham gia lao động thực tế là Đinh Thị Hồng Nhan) với Công ty Trách nhiệm Hữu hạn Giấy Ching Luh Việt Nam.

2. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Đinh Thị Hồng Ni đối với bị đơn Công ty Trách nhiệm Hữu hạn Giấy Ching Luh Việt Nam về yêu cầu vô hiệu hợp đồng lao động.

Vô hiệu Hợp đồng lao động giữa bà Đinh Thị Hồng Ni (người lao động thực tế là bà Đinh Thị Hồng Nhan) và Công ty Trách nhiệm Hữu hạn Giấy Ching Luh Việt Nam được xác lập từ tháng 3/2011 đến tháng 02/2012 theo Sổ bảo hiểm xã hội số 8011007732.

Bảo hiểm xã hội tỉnh Long An căn cứ kết quả giải quyết của Tòa án để xử lý về số tiền đóng Bảo hiểm xã hội của bà Đinh Thị Hồng Ni theo số Sổ bảo hiểm là 8010043505 theo quy định pháp luật.

3. Về án phí lao động sơ thẩm: Bà Ni phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) án phí lao động sơ thẩm sung quỹ Nhà nước.

4. Về quyền kháng cáo và thời hạn kháng cáo đối với bản án: Đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày được thông đạt hợp lệ theo quy định Bộ luật tố tụng dân sự.

Trường hợp bản án được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành

án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Long An;
- VKSND huyện Bến Lức;
- Chi cục THADS huyện Bến Lức;
- Đương sự;
- Lưu./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đoàn Thanh Lâm

--

